

Số: **1410** /SGDDĐT-TCCB  
V/v hướng dẫn nâng bậc lương 6  
tháng cuối năm 2021 và nâng bậc  
lương trước thời hạn năm 2021

Quảng Ngãi, ngày **20** tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Hội Khuyến học tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*Thông tư 08*);

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*Thông tư 03*);

Căn cứ Thông tư 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức (*Thông tư 04*);

Căn cứ Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ (*Quyết định 13*);

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị thực hiện nâng bậc lương thường xuyên 6 tháng cuối năm 2021 và nâng bậc lương trước thời hạn năm 2021 như sau:

### **I. Nâng bậc lương thường xuyên 6 tháng cuối năm 2021**

#### **1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

a) Công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ.

b) Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP.

c) Những người xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí trong các hội có tính chất đặc thù quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù.

2. Thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung (TNVK) cho công chức, viên chức

a) Thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp TNVK:

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau đủ 03 năm (đủ 36 tháng tính đến ngày 31/12/2021) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng lên một bậc lương.

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ: nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau đủ 02 năm (đủ 24 tháng tính đến ngày 31/12/2021) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng lên một bậc lương.

- Cán bộ, công chức, viên chức đang xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên đủ 3 năm (đủ 36 tháng tính đến ngày 30/6/2021) và yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ đủ 2 năm (đủ 24 tháng tính đến ngày 30/6/2021) thì hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% mức lương của bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh; sau đó cứ mỗi năm tính hưởng thêm 1%.

b) Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

- Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị;

- Thời gian cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia phục vụ tại ngũ theo Luật Nghĩa vụ quân sự.

c) Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

- Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

- Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại điểm b mục này.

- Thời gian tập sự (bao gồm cả trường hợp được hưởng 100% mức lương của ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức tập sự).

- Thời gian cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ.

- Thời gian thử thách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên thì tính theo thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên.

- Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại điểm này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

### *3. Tiêu chuẩn nâng bậc lương hoặc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung*

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh quy định tại điểm a mục 2, qua đánh giá đạt đủ 2 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng lên một bậc lương thường xuyên hoặc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung:

- Đối với công chức:

+ Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

+ Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức, bãi nhiệm, hạ bậc lương.

- Đối với viên chức:

+ Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

+ Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

### *4. Quy định về kéo dài thời gian xét nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung*

Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, nếu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này như sau:

a) Kéo dài 12 tháng đối với các trường hợp:

- Cán bộ bị kỷ luật cách chức;

- Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;

- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

b) Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp:

- Cán bộ, công chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;

- Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo;

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

c) Kéo dài 03 tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.

d) Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các điểm a, b và c khoản này.

đ) Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (cùng một hành vi vi phạm) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại điểm a, b, c khoản này.

e) Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng: nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính quy định tại khoản này.

## **II. Nâng bậc lương trước thời hạn năm 2021**

### *1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng*

Thực hiện theo quy định tại điều 1, điều 2 Quyết định số 13 và điều 1 Thông tư số 03.

### *2. Tiêu chuẩn, điều kiện và thời gian xét nâng bậc lương trước thời hạn*

a) Trong thời gian giữ bậc lương cán bộ, công chức, viên chức và người lao động luôn có các năm hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, không có khuyết điểm phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật; đồng thời có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp và tính đến 31/12/2021 còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa 12 tháng so với thời gian quy định.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện, thành tích để được nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện theo Quyết định số 13 và các văn bản khác của Nhà nước có liên quan.

c) Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức và người lao động) tính đến ngày 31/12/2021.

d) Không thực hiện 02 lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

e) Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch và chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên; 04 năm gần nhất đối với các ngạch và chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31/12/2021.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại điểm này không được tính vào thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, đã được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ từ bậc 3 hệ số lương 5,08 ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) lên bậc 4 hệ số lương 5,42 ngạch chuyên viên chính từ ngày 01/01/2010. Đến ngày 01/8/2010 ông A được Chủ tịch nước ký Quyết định tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba cho thành tích công tác giai đoạn 2005 - 2009 (thành tích này của ông A được ký sau ngày 01/01/2010 được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau). Theo quy chế của cơ quan, đơn vị nơi công tác thì thành tích được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng, nhưng theo quy định không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn nên ông A vẫn chỉ được xét nâng bậc lương thường xuyên từ bậc 4 lên bậc 5 ngạch chuyên viên chính từ ngày 01/01/2013. Đến ngày 01/01/2015 (sau đủ 24 tháng giữ bậc 5 ngạch chuyên viên chính), nếu ông A đủ điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ở ngạch chuyên viên chính thì các thành tích công tác của ông A trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2010 đến ngày 31/12/2015 (trong đó có thành tích được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba ngày 01/8/2010) được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Ví dụ 2: Ông Nguyễn Văn B, hiện hưởng ngạch: Chuyên viên, mã số: 01.003, bậc 2/9 kể từ ngày 01/10/2019; Ông B được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở vào ngày 01/02/2020. Tính đến ngày 31/12/2021, ông B còn thiếu 9 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên (*thuộc trường hợp tính đến 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên*) nên được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa 12 tháng so với thời gian quy định. Do đó, khi ông B đáp ứng đủ điều kiện sẽ được xét nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng trong năm 2021 và đến thời điểm 01/4/2022, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý ông B sẽ

ra quyết định nâng bậc lương trước thời hạn nếu ông B không phát sinh vi phạm kỷ luật trong khoảng thời gian này.

### **III. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Công tác triển khai**

- Triển khai, quán triệt cho công chức, viên chức các văn bản hướng dẫn thực hiện nâng bậc lương (phạm vi, nguyên tắc, điều kiện và tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp TNVK và nâng bậc lương trước thời hạn).

- Phối hợp với cấp uỷ và Ban chấp hành công đoàn cùng cấp thực hiện nội dung sau:

+ Lập kế hoạch, tổ chức họp rà soát công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn, xét duyệt kết quả nâng bậc lương thường xuyên và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung 6 tháng cuối năm 2021 và nâng bậc lương trước thời hạn năm 2021.

+ Thông báo công khai danh sách những người được xét nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp TNVK 6 tháng cuối năm 2021, nâng bậc lương trước thời hạn năm 2021 và danh sách không đủ điều kiện để công chức, viên chức được biết.

2. Hồ sơ đề nghị (được xếp theo thứ tự) nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo qua Phòng Tổ chức cán bộ theo Lịch thẩm định hồ sơ (có đính kèm)

2.1. Nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp TNVK 6 tháng cuối năm 2021(01 bộ)

- Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị;

- Biên bản họp xét nâng lương (có đại diện thủ trưởng cơ quan, đại diện công đoàn cùng cấp, các phòng, đơn vị, bộ phận có liên quan);

- Danh sách công chức, viên chức được đề nghị nâng bậc lương thường xuyên 6 tháng cuối năm 2021 (theo mẫu số 03);

- Danh sách công chức, viên chức được đề nghị nâng mức phụ cấp TNVK 6 tháng cuối năm 2021 (theo mẫu số 04);

- Hồ sơ cá nhân của công chức, viên chức bao gồm: Bản sao có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị đối với các quyết định: nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung hiện hưởng; công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên; kỷ luật hoặc kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức (nếu có).

2.2. Nâng bậc lương trước thời hạn năm 2021(02 bộ)

- Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị;

- Biên bản họp xét nâng lương (có đại diện thủ trưởng cơ quan, đại diện công đoàn cùng cấp, các phòng, đơn vị, bộ phận có liên quan).


- Danh sách công chức, viên chức được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (theo mẫu số 01);

- Bản nhận xét đánh giá công chức, viên chức, có xác nhận của cơ quan, đơn vị (theo mẫu).

- Danh sách công chức, viên chức và người lao động đủ thời gian nhưng không được nâng bậc lương thường xuyên năm 2021 và nêu rõ lý do (theo mẫu số 02).

- Bản sao có xác nhận của cơ quan, đơn vị các văn bản, bằng khen, huân chương... có liên quan đến cấp hạng thành tích của công chức, viên chức và người lao động.

- Bản sao có xác nhận của cơ quan, đơn vị 02 quyết định lương gần nhất; trường hợp nếu có sự thay đổi về ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp trong thời gian giữ bậc lương, phải có quyết định về việc thay đổi ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Thái**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tên đơn vị:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu mẫu số 01

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN NĂM 2021**

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị năm 2021: ..... người

TT	Họ và tên	Đơn vị	Năm sinh		Chức danh, chức vụ đang giữ hiện nay	Ngạch, bậc lương hiện hưởng					Kết quả nâng bậc lương trước thời hạn năm 2021				Số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn	Thành tích	
			Nam	Nữ		Ngạch/CDNN	Mã số	Bậc	Hệ số (Number)	Thời điểm nâng lương lần sau	Mã số	Bậc lương sau khi nâng	Hệ số lương sau khi nâng	Thời gian tính nâng lương cho lần sau		Thành tích đạt được (Bảng khen, Chiến sỹ thi đua cơ sở...)	Ngày tháng năm cấp (Text)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Nguyễn Văn C	Trường THPT ..	x		Hiệu trưởng	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1/8	4,00	010419	V.07.05.14	2/8	4,34	011121	6	CSTĐCS	01/6/2019

Người lập biểu

Ngày..... tháng.....năm 20...

Thủ trưởng đơn vị



## DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN NÂNG BẬC LƯƠNG NĂM 2021

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức không được nâng lương: ..... người

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh đang đảm nhiệm	Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Ghi chú
		Nam	Nữ		Ngạch/CDNN	Mã số ngạch/CDNN	Bậc lương trong ngạch/CDN	Hệ số lương hiện giữ	Thời điểm nâng lương lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1											Lý do đề nghị không nâng bậc lương và kèm theo biên bản thuyết minh như: quyết định kỷ luật...
2											
3											
4											
5											

Danh sách này có ..... CBCCV.

Ngày..... tháng.....năm .....

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
Tên đơn vị: \_\_\_\_\_

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN CHO CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC  
6 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

(Kèm theo Công văn số..... /SGDDĐT-TCCB ngày tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế trả lương ở đơn vị: .....người

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương thường xuyên: ..... người

*Biểu mẫu số 03*

TT	Họ và tên	Đơn vị	Ông/Bà (viết thường)	Chức danh nghề nghiệp	Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Kết quả nâng bậc lương năm 2021						Ghi chú
					Mã số ngạch	Bậc trong ngạch (Text)	Hệ số (Num ber)	Hệ số phụ cấp TNVK	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Thời điểm nâng lương lần sau (Text)	Mã số ngạch	Bậc trong ngạch (Text)	Hệ số (Num beer)	Hệ số phụ cấp TNVK	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Thời điểm nâng lương lần sau (Text)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Nguyễn Văn A	Trường THPT....	ông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7/9	4,32			011018	V.07.05.15	8/9	4,65			011021	

Người lập biểu

Ngày..... tháng.....năm 2021

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
Tên đơn vị: \_\_\_\_\_

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG  
CHO CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

(Kèm theo Công văn số..... /SGDDĐT-TCCB ngày tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế trả lương ở đơn vị: .....người

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức được nâng phụ cấp thâm niên vượt khung: ..... người

*Biểu mẫu số 4*

TT	Họ và tên	Đơn vị	Ông/Bà (viết thường)	Chức danh nghề nghiệp	Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Kết quả nâng phụ cấp TNVK năm 2021						Ghi chú
					Mã số ngạch	Bậc trong ngạch (Text)	Hệ số	Hệ số phụ cấp TNVK (Number)	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Thời điểm nâng lương lần sau (Text)	Mã số ngạch	Bậc trong ngạch	Hệ số	Hệ số phụ cấp TNV K	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Thời điểm nâng lương lần sau (Text)	
1	Nguyễn Thị B	Trường THPT..	bà	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9/9	4,98	9		011020	V.07.05.15	9/9	4,98	10		011021	

Người lập biểu

Ngày..... tháng..... năm 20...

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập- Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC,  
VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG.**

1. Thông tin về cá nhân

- Họ và tên: .....
- Chức vụ (nếu có): .....
- Cơ quan, đơn vị công tác: .....

2. Nhận xét, đánh giá của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

a) Về phẩm chất đạo đức:

.....

b) Về năng lực chuyên môn:

.....

c) Về tinh thần trách nhiệm trong công tác:

.....

d) Về quan hệ với đồng nghiệp:

.....

đ) Về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các năm trong thời gian giữ bậc lương:

Năm đánh giá	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng: <i>(Ghi rõ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ; Không hoàn thành nhiệm vụ).</i>
Năm 2018	
Năm 2019	
Năm 2020	

....., ngày..... tháng..... năm.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**LỊCH THĂM ĐỊNH HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ NÂNG LƯƠNG**

(Kèm theo Công văn số: 1110 /SGDDT-TCCB ngày 20 tháng 8 năm 2021)

1. Thành phần tham dự:

- Kế toán đơn vị;
- Đại diện Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Thời gian và địa điểm:

- Địa điểm: Phòng họp số 2 Sở Giáo dục và Đào tạo

Thời gian	Đơn vị	Ghi chú
Ngày 01/9/20201	7h30	Trường THPT Võ Nguyên Giáp
	8h15	Trường THPT Ba Gia
	9h00	Trường THPT Sơn Mỹ
	9h45	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng
	14h00	Trường THPT chuyên Lê Khiết
	15h00	Trường THPT Lê Trung Đình
	16h00	Trường THPT Trần Quốc Tuấn
Ngày 03/9/2021	7h30	Trường THPT DTNT tỉnh
	8h15	Trung tâm HTPT GDHN tỉnh
	9h00	Trường THPT số 1 Nghĩa Hành
	10h00	Trường THPT số 2 Nghĩa Hành
	10h45	Trung tâm DN GDTX-HN tỉnh
	13h45	Hội Khuyến học tỉnh
	14h00	Trường THPT Nguyễn Công Phương
	15h00	Trường THPT số 1 Tư Nghĩa
	16h00	Trường THPT số 2 Tư Nghĩa
Ngày 04/9/2021	7h30	Trường THPT Thu Xà
	8h15	Trường THPT Chu Văn An
	9h00	Trường THPT Phạm Văn Đồng
	10h00	Trường THPT số 2 Mộ Đức
	13h45	Trường THPT Trần Quang Diệu
	15h00	Trường THPT Nguyễn Công Trứ
	16h00	Trường THPT số 1 Đức Phổ
Ngày 07/9/2021	7h30	Trường THPT số 2 Đức Phổ
	8h30	Trường THPT Lương Thế Vinh

Thời gian	Đơn vị	Ghi chú	
	9h15	Trường THPT Lý Sơn	
	10h00	Trường THPT Ba Tư	
	13h45	Trường THPT Sơn Hà	
	14h45	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	
	15h00	Trường THPT Minh Long	
	16h00	Trường THPT Tây Trà	
Ngày 08/9/2021	7h30	Trường THPT Phạm Kiệt	
	8h15	Trường THPT Trà Bồng	
	9h15	Trường THCS-THPT Phạm Kiệt	
	10h15	Trường THPT Quang Trung	
	13h45	Trường THPT Bình Sơn	
	14h45	Trường THPT Vạn Tường	
	15h45	Trường THPT Trần Kỳ Phong	
	16h00	Trường THPT Lê Quý Đôn	

\* Lưu ý: Các đơn vị sắp xếp thực hiện đúng thời gian theo lịch.